

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2020/HS-ST

Ngày 16 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN - TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thuyên;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thơm;

Ông Chu Ngọc Trọng.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố sầm sơn tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST- HS ngày 19 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

- **Ngô Hữu L** - Sinh năm 1980; nơi ĐKKHKT: Khu phố Bắc Nam, phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Ngô Hữu T và bà Nguyễn Thị L; bố, mẹ bị cáo sinh được 02 người con, bị cáo là thứ nhất trong gia đình; vợ: Ngô Thị H, có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tháng 9/2005, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Sầm Sơn (nay là thành phố Sầm Sơn), tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Thanh Hóa (nay là cơ sở cai nghiện ma túy số 1, tỉnh Thanh Hóa).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/3/2020; tạm giam từ ngày 01/4/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Ngô Thị P - sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu phố Bắc Nam, phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 15 phút ngày 23/3/2020, tổ công tác của Công an Phường Q, thành phố S trên đường đi làm nhiệm vụ đến khu vực bờ Sông Đơ thuộc khu phố An Chính, Phường Q, thành phố S đã kiểm tra bắt quả tang Ngô Hữu L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại hêrôin. Tang vật thu giữ: Trên tay phải Ngô Hữu L 01 gói giấy nhỏ màu trắng, kích thước 0,5 x 1,5cm, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục, niêm phong (ký hiệu M1); thu giữ tại túi quần bên phải Ngô Hữu L 01 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ ngang, kích thước 0,5 x 1,5 cm, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục, niêm phong (ký hiệu M2); 01 lọ nước Novocain chưa sử dụng và 01 chiếc xe mô tô Vision màu xanh, biển kiểm soát 36N1 - 021.16.

Quá trình điều tra, Ngô Hữu L đã khai nhận: Với mục đích mua ma túy để sử dụng, vào khoảng 16 giờ ngày 23/3/2020, Ngô Hữu L điều khiển xe mô tô Vision màu xanh, biển kiểm soát 36N1 - 021.16 đến đoạn đường gần chợ Phường B, thành phố S. Tại đây, Ngô Hữu L gặp người đàn ông khoảng 35 tuổi không quen biết nhìn giống người nghiện và hỏi: “bán cho 200.000đồng hêrôin”. Người này đồng ý đưa cho Ngô Hữu L một gói giấy nhỏ màu trắng bên trong chứa hêrôin. Ngô Hữu L trả cho người này 200.000 đồng và điều khiển xe mô tô đến khu vực Siêu thị Điện máy xanh thuộc Phường B, thành phố S. Ngô Hữu L chia số ma túy mua được thành hai phần, một phần gói bằng giấy kẻ ngang rồi bỏ vào túi quần phải đang mặc, phần còn lại gói trong giấy ô li như lúc vừa mua được rồi cầm ở tay phải. Sau đó, Ngô Hữu L điều khiển xe mô tô đi đến khu vực bờ Sông Đơ thuộc khu phố An Chính, Phường Q, thành phố S để sử dụng. Khi Ngô Hữu L đang chuẩn bị sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số: 1049/PC09 ngày 25/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục của phong bì thư niêm phong kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy loại hêrôin, có khối lượng 0,082g. Chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục của phong bì thư niêm phong kí hiệu M2 gửi giám định là ma túy loại hêrôin, có khối lượng 0,037g. Tổng (M1 + M2) là 0,119gam.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) lọ nước cất Novocaine chưa qua sử dụng và 01 (một) phong bì thư chứa chất ma túy loại hêrôin có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S đang quản lý theo hồ sơ vụ án. Đối với chiếc xe mô tô, Vision màu xanh, biển kiểm soát 36N1 - 021.16 là tài sản hợp pháp của chị Ngô Thị P, ngày 23/3/2020 Ngô Hữu L mượn đi công việc nhưng sử dụng vào việc phạm tội, chị Ngô Thị P không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S đã trả lại cho chủ sở hữu.

Cáo trạng số 23/CTr - VKS.SS ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, truy tố Ngô Hữu L, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ngô Hữu L và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249;

điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt Ngô Hữu L, mức án từ 12 đến 15 tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định 01 phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, chữ viết ghi rõ họ tên Lê Minh T; Bùi Văn Q; Nguyễn Văn G; Nguyễn Trần Đ và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh hóa; tịch thu tiêu hủy 01 lọ nước cất Novocain chưa qua sử dụng được ghi nhận tại biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14h30’ ngày 18/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Bị cáo Ngô Hữu L, phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo sớm có điều kiện trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Trong giai đoạn tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát; Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đầy đủ, khách quan, nghiêm túc các bước điều tra, truy tố theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2]. *Về nội dung vụ án*: Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Hữu L, thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Cụ thể: Vào lúc 16 giờ 15 phút ngày 23/3/2020, tại khu vực bờ Sông Đơ thuộc khu phố An Chính, Phường Q, thành phố S, Ngô Hữu L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại heroin 01 gói giấy nhỏ màu trắng, kích thước 0,5 x 1,5cm, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục và thu giữ tại túi quần bên phải Ngô Hữu L 01 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ ngang kích thước 0,5 x 1,5 cm bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục; 01 lọ nước Novocain chưa sử dụng và 01 chiếc xe mô tô Vision màu xanh, biển kiểm soát 36N1 - 021.16. Qua giám định 01 phong bì thư niêm phong kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy loại heroin có khối lượng 0,082g và 01 phong bì thư niêm phong kí hiệu M2 gửi giám định là ma túy loại heroin có khối lượng 0,037g. Tổng (M1 + M2) là 0,119gam.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất vụ án*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,119 gam heroin để sử dụng hoàn toàn không

có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, là cố ý trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được pháp luật, nhận thức được hành vi nhưng là đối tượng nghiện ma túy nên đã bất chấp pháp luật mà dẫn đến hành vi phạm tội. Ma túy là mối đe dọa đến sự phát triển lành mạnh của giống nòi, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, làm soái mòn và ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội, nên cần phải được xử lý nghiêm minh tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật.

[4]. *Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng:* Bị cáo không có tiền, tiền sự; nhân thân tháng 9/2005, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã S (nay là thành phố S), tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Thanh Hóa (nay là cơ sở cai nghiện ma túy số 1, tỉnh Thanh Hóa). Bản thân bị cáo nghiện ma túy nên đã mua ma túy về tàng trữ để sử dụng. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp nghiêm trọng, nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc. Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, do đó cần xem xét giảm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo, nhưng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo là lao động tự do không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. *Về xử lý vật chứng:* Cần xem xét xử lý theo qui định của pháp luật.

[7]. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điều 61; Điều 65; Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Hữu L, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Ngô Hữu L, 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/3/2020.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định 01 phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, chữ viết ghi rõ họ tên Lê Minh T; Bùi Văn Q;

Nguyễn Văn; Nguyễn Trần và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh hóa; tịch thu tiêu hủy 01 lọ nước cất Novocain chưa qua sử dụng được ghi nhận tại biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14h30' ngày 18/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Ngô Thị P. Bị cáo Ngô Hữu L và chị Ngô Thị P, có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP Sầm Sơn;
- VKSNDTP Sầm Sơn;
- Chi cục THADSTP Sầm Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thuyên